

Bản án số: 62/2020/HS-ST
Ngày 12 tháng 6 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Thảo
2. Ông Phạm Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Tâm - Thư ký TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Tín - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 ngày 6 tháng 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2020/TLST-HS ngày 18/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thị H, tên gọi khác: A. Sinh ngày: 2x/x/19xx; tại tỉnh G; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ x, khối phố x, phường T, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H (s) và bà Trần Thị M (s); gia đình có 4 chị em, bị cáo là con thứ 3; chồng: Nguyễn Minh H (không có đăng ký kết hôn, hiện nay không còn sống chung với nhau); có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh ngày 21/8/2019.

- Tiền án: 07 (bảy)

+ Ngày 22/12/2008 bị TAND thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 299/2008/HSST.

+ Ngày 14/6/2010 bị TAND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 130/2010/HSST. Tổng hợp với 09 tháng tù treo chuyển thành 09 tháng tù giam theo bản án 299/2008/HSST

của TAND thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa ngày 22/12/2008. Buộc Phạm Thị H phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 01 năm 09 tháng tù.

+ Ngày 21/12/2011 TAND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 340/2011/HSST. Tổng hợp với 01 năm 09 tháng tù theo bản án 130/2010/HSST của TAND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ngày 14/6/2010. Buộc Phạm Thị H phải chấp hành chung cả hai bản án là 03 năm 09 tháng tù. Ngày 10/6/2015 đã chấp hành xong hình phạt.

+ Ngày 22/4/2016 bị TAND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án 84/2016/HSST. Ngày 08/9/2018 chấp hành xong hình phạt.

+ Ngày 02/4/2019 bị TAND thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 21/2019/HSST.

+ Ngày 05/7/2019 bị TAND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 174/2019/HSST. Tổng hợp với hình phạt 03 năm tù theo bản án 21/2019/HSST của TAND thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai ngày 02/4/2019. Buộc Phạm Thị H phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 05 năm 06 tháng tù.

+ Ngày 25/11/2019 bị TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 127/2019/HSST. Tổng hợp hình phạt 05 năm 06 tháng tù theo bản án số 174/2019/HSST ngày 05/7/2019 của TAND thành phố Buôn Ma Thuột. Buộc Phạm Thị H phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 06 năm 06 tháng tù.

- **Tiền sự:** Không.

- **Nhân thân:** Ngày 04/5/2003 bị UBND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đưa vào trường giáo dưỡng số 02 xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thời hạn 24 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:**

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 19xx; trú tại: 26x/x đường N, phường M, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/01/2020, chị Nguyễn Thị T cùng chồng là anh Nguyễn Tấn Hiền đến Công viên 29/3 thuộc phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để tham quan và mua sắm tại các gian hàng hội chợ được tổ chức tại đây. Khi chị T vào gian hàng bán đồ gia dụng đứng xem, chị T có đeo túi xách bên trong có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu đỏ, lúc

này Phạm Thị H đứng ở phía sau lợi dụng sơ hở áp sát rồi dùng tay thò vào túi xách của chị T lấy trộm 01 chiếc điện thoại nêu trên. H cầm điện thoại bỏ đi ra được một đoạn khoảng 3m thì chị T phát hiện nên truy hô cho anh Hiền đang đứng trước gian hàng biết. Phạm Thị H nghe vậy liền vứt chiếc điện thoại vào thùng giấy carton gần đó, nhưng anh Hiền ở gần thấy rõ hành vi vứt điện thoại của H nên cùng mọi người xung quanh giữ H lại cùng với tang vật, sau đó anh Hiền trình báo Công an phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đến giải quyết.

*** Tạm giữ và xử lý vật chứng:**

Ngày 01/01/2020, Công an phường Thạc Gián, quận Thanh Khê tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus màu đỏ. Ngày 13/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T.

* Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 10/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ, số Imei" 35534908381xxxx có giá trị 8.200.000 đồng.

* **Trách nhiệm dân sự:** Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu đền bù gì thêm.

Quá trình điều tra, Phạm Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 74/CT- VKS-TK ngày 14/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị H.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Thị H từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Về tổng hợp hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt với 06 năm 06 tháng tù của bản án số 127/2019/HSST, ngày 27/11/2019 của TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng với hình phạt của bản án này buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án.

- Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng; bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/01/2020, bị cáo đến Công viên 29/3 thuộc phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng với mục đích tìm ai sơ hở để trộm cắp. Khi thấy chị T có đeo túi xách bên trong có 01 chiếc di động hiệu Iphone 7Plus màu đỏ, bị cáo đã áp sát rồi dùng tay thò vào túi xách của chị T lấy trộm 01 chiếc điện thoại nêu trên. Bị cáo cầm điện thoại bỏ đi ra được một đoạn khoảng 3m thì bị chị T phát hiện nên truy hô mọi người bắt giữ. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 8.200.000 đồng.

Như vậy lời khai nhận của bị cáo Phạm Thị H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Thị H đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo Phạm Thị H đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 8.200.000 đồng.

Bị cáo Phạm Thị H có nhân thân xấu, bị cáo đã bảy lần bị đưa ra xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn

luyện bản thân để trở thành công dân tốt cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa được xóa án tích do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội cũng là bài học giáo dục răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về tổng hợp hình phạt:

Tại bản án số 127/2019/HSST, ngày 25/11/2019 của TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt bị cáo Phạm Thị H 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 05 năm 06 tháng tù theo bản án số 174/2019/HSST ngày 05/7/2019 của TAND thành phố Buôn Ma Thuột. Buộc Phạm Thị H phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 06 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án (được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2018 đến ngày 14/01/2019 của bản án số 21/2019/HSST ngày 02/4/2019 của TAND thành phố Pleiku tỉnh Gia Lai).

Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 56 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo Phạm Thị H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật, mức hình phạt và tổng hợp hình phạt đối với bị cáo như đã nêu ở phần trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về dân sự:

- Bà Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu đền bù gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Ngày 13/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ cho bà Nguyễn Thị T, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[10] Về án phí HSST: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- + Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị H **02** (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Tổng hợp hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Tổng hợp với **06** năm **06** tháng tù của bản án số 127/2019/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng với **02** (hai) năm tù của bản án này, tổng cộng bị cáo Phạm Thị H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án (được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2018 đến ngày 14/01/2019 của bản án số 21/2019/HSST ngày 02/4/2019 của TAND thành phố Pleiku tỉnh Gia Lai).

3. Về án phí HSST: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) bị cáo Phạm Thị H phải chịu.

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGTT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân quận Thanh Khê;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan Thi hành án hình sự CA quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an Tp Đà Nẵng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ, VT.

Nguyễn Hữu Khánh